

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG NHỊ CHIỂU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Nhị Chiểu, ngày tháng 9 năm 2026

Số -CV/ĐU

*về việc tuyên truyền một số Nghị quyết, Chỉ thị
của Bộ Chính trị*

Kính gửi: - Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội phường;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Các đồng chí báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác
viên dư luận xã hội phường.

Thực hiện Hướng dẫn số 38-HD/BTGDVTU, ngày 04/9/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về hướng dẫn công tác tuyên truyền một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Đảng ủy phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các chi, đảng bộ trực thuộc và các đồng chí báo cáo viên, tuyên truyền viên công tác dư luận xã hội phường tổ chức tuyên truyền, quán triệt thực hiện như sau:

1. Nội dung tuyên truyền, quán triệt

1.1. Tuyên truyền những nội dung cơ bản của các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị được ban hành

Tập trung tuyên truyền, quán triệt những nội dung cơ bản của các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị được ban hành, gồm: (1) Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 22/8/2026 về “chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới”; (2) Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 22/8/2026 về “phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới”; (3) Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 02/8/2026 về “công tác người Việt Nam ở nước ngoài”; (4) Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 28/8/2026 về “phát triển các vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới”; (5) Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 22/8/2026 về “phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới”; (6) Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 13/7/2026 về “Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phong pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới” (sau đây gọi chung là các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị),

1.2. Tuyên truyền những nội dung cơ bản, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được nêu trong các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị. Trong đó, làm rõ nội dung mới, cốt lõi, trọng tâm:

(1) Chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới (Nghị quyết số 25-NQ/TW): Tạo chuyển biến căn bản trong năng lực lãnh đạo tư tưởng của Đảng trong môi trường số; công tác tư tưởng chủ động, sắc bén, thuyết phục, hiệu quả theo phương châm “*Chủ động - Sắc bén - Thuyết phục - Hiệu quả*”; chuyển trọng tâm từ quản lý thông tin sang dẫn dắt nhận thức xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước; cấp ủy và người đứng đầu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm, không “khoán trắng” cho cơ quan chuyên trách.

(2) Phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên (Nghị quyết số 24-NQ/TW): phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự giám sát của Nhân dân; lấy kết quả, sản phẩm cụ thể, hiệu quả thực thi, khả năng tháo gỡ điểm nghẽn và mức độ hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá; thực hiện nhất quán, xuyên suốt cơ chế “giao quyền - giám sát thực thi - quản trị rủi ro - đánh giá bằng kết quả”; phân định rõ giữa đổi mới và vi phạm; khắc phục triệt để tình trạng e ngại, sợ sai, làm việc cầm chừng, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

(3) Công tác người Việt Nam ở nước ngoài (Nghị quyết số 23-NQ/TW): Khẳng định người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là một trong những nguồn lực chiến lược quan trọng, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia, là cầu nối giữa Việt Nam với thế giới; nâng tầm tư duy từ vận động, tập hợp, chăm lo lên thành đồng hành, kiến tạo cơ chế, huy động nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài tham gia sâu hơn vào hành trình hội nhập, xây dựng và phát triển đất nước; đề cao tinh thần hòa hợp dân tộc, xóa bỏ định kiến, gác lại quá khứ, hướng tới tương lai.

(4) Phát triển các vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 27-NQ/TW): Nhấn mạnh phát triển vùng là phương thức tổ chức tăng trưởng quốc gia, tổ chức lại không gian phát triển, phân bổ nguồn lực và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; tổ chức lại không gian phát triển quốc gia thống nhất trên cơ sở xác định rõ vai trò, vị trí, chức năng, lợi thế, bản sắc và sứ mệnh phát triển của từng vùng; chuyển từ tổ chức không gian phát triển theo địa giới hành chính sang phát triển theo chức năng, tiềm năng, lợi thế và liên kết vùng, liên kết ngành; xây dựng cơ chế liên kết, điều phối vùng thật sự mạnh, thực chất, hiệu quả là khâu đột phá; nhiệm vụ chiến lược: “Xây dựng khu vực Hải Phòng - Quảng Ninh trở thành trung tâm kinh tế biển hiện đại, tầm quốc tế”.

(5) Phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới (Nghị quyết số 26-NQ/TW): Đưa du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, là một động lực tăng trưởng mới của đất nước, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số; lấy văn hóa làm nền tảng cốt lõi, bản sắc và chất lượng trải nghiệm làm lợi thế cạnh tranh; chuyển mạnh mô hình phát triển từ “số

lượng” sang “chất lượng”, thông minh, xanh, sáng tạo; phát triển du lịch là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp là lực lượng tiên phong, Nhân dân là chủ thể tham gia và thụ hưởng.

(6) **Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh** trong giai đoạn phát triển mới (Chỉ thị số 07-CT/TW): Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; xác định đây là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên; học tập, thực hành theo Bác phải gắn với trách nhiệm nêu gương, đạo đức công vụ, phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, gần dân, sát dân, vì dân; lấy sản phẩm, chất lượng, hiệu quả công việc và sự hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo kết quả.

Khẳng định việc ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị nhằm đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng trong kỷ nguyên mới; nâng cao năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên; khơi dậy tư duy sáng tạo, góp phần hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng hai con số, đồng thời khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm, đùn đẩy công việc, phát huy tinh thần dấn thân và trách nhiệm.

1.3. Nội dung phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước: Tuyên truyền sâu sắc nội dung phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị; làm rõ những quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và các yêu cầu đặt ra đối với từng cấp, từng ngành, từng địa phương, cơ quan, đơn vị; trên cơ sở đó cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp, hiệu quả.

1.4. Quá trình cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn; việc xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, sát thực tiễn, rõ mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm. Chú trọng tuyên truyền việc cụ thể hóa, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện; việc thể chế hóa của các cơ quan có thẩm quyền và quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở.

1.5. Kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị: những chuyển biến rõ nét trong nhận thức, hành động và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; phản ánh quyết tâm chính trị, sự chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, tinh thần tiên phong của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và sự tin tưởng, đồng thuận của xã hội, các tầng lớp Nhân dân; những kết quả nổi bật trên các mặt, các nội dung trọng tâm, góp phần đưa Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng đi vào cuộc sống.

1.6. Biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong triển khai thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị

của Bộ Chính trị; chủ động nắm bắt, đánh giá, phân tích tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, Nhân dân và dư luận xã hội; kịp thời xử lý những vấn đề mới nảy sinh, đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc nội dung Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững ổn định chính trị, củng cố niềm tin của Nhân dân.

2. Hình thức tuyên truyền

2.1. Tuyên truyền thông qua sinh hoạt Đảng, sinh hoạt chính trị: Đưa nội dung các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị vào sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên; hội nghị học tập, quán triệt nghị quyết, sinh hoạt chuyên đề và các hình thức phù hợp.

2.2. Tuyên truyền miệng: Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, bí thư chi bộ, cán bộ Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, giải thích những nội dung cốt lõi, điểm mới của các Nghị quyết, Chỉ thị; chú trọng liên hệ với nhiệm vụ thực tiễn của phường và từng tổ dân phố.

2.3. Tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở và môi trường số: Đẩy mạnh tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, fanpage, Zalo của phường; các nền tảng số, mạng xã hội; tăng cường xây dựng chuyên trang, chuyên mục, infographic, video... Kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận; không đăng tải, chia sẻ những thông tin chưa được kiểm chứng, thông tin sai lệch, xuyên tạc nội dung các Nghị quyết, Chỉ thị.

2.4. Tuyên truyền cổ động trực quan: Tổ chức tuyên truyền bằng pa-nô, áp-phích, băng-rôn, khẩu hiệu phù hợp tại trụ sở cơ quan, đơn vị, cửa ngõ, nơi tập trung dân cư, các địa điểm công cộng, góp phần tạo khí thế thi đua thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị.

2.5. Tuyên truyền thông qua hoạt động văn hóa, văn nghệ

Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các chương trình sinh hoạt cộng đồng, hoạt động tại tổ dân phố; lựa chọn hình thức phù hợp, sinh động, dễ tiếp nhận, nhất là đối với đoàn viên, thanh niên và Nhân dân.

2.6. Gắn tuyên truyền với các phong trào thi đua và nhiệm vụ chính trị: Gắn tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết, Chỉ thị với các phong trào thi đua yêu nước, nhiệm vụ xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân và các nhiệm vụ chính trị của phường.

3. Tổ chức thực hiện

3.1 Ban Xây dựng Đảng

Chủ trì, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị trên địa bàn phường; hướng dẫn,

đôn đốc các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện.

Chủ động biên soạn, cung cấp nội dung tuyên truyền phù hợp; phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời tham mưu định hướng tuyên truyền đối với những vấn đề phát sinh.

Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai tuyên truyền; tham mưu Đảng ủy báo cáo cấp trên theo yêu cầu.

3.2. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; lồng ghép với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước và hoạt động của tổ chức.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3.3. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở; tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin phù hợp.

Phối hợp kiểm tra, định hướng nội dung thông tin tuyên truyền, bảo đảm chính xác, kịp thời, đúng định hướng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền.

3.4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

Phối hợp tổ chức tuyên truyền thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động cộng đồng; xây dựng các nội dung tuyên truyền phù hợp, sinh động, góp phần đưa các chủ trương, đường lối của Đảng đến gần với Nhân dân.

3.5. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy

Căn cứ nội dung Công văn và tình hình thực tế, phối hợp tổ chức tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng hình thức phù hợp.

Đưa nội dung các Nghị quyết, Chỉ thị vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề; gắn việc tuyên truyền với thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở.

Bí thư cấp ủy chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền tại đơn vị, địa bàn phụ trách.

3.6. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội phường

Chủ động nghiên cứu tài liệu, nắm chắc những nội dung cốt lõi, điểm mới của các Nghị quyết, Chỉ thị để tuyên truyền, giải thích cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân đảm bảo thống nhất, kịp thời.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời phản ánh với Ban Xây dựng Đảng những vấn đề mới phát sinh, những vấn đề được cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm.

Ban Thường vụ Đảng ủy phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và các đồng chí báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng viên viên dư luận xã hội phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban TG&DV Thành ủy (b/c),
- Thường trực Đảng ủy phường (để b/c),
- Các cơ quan tham mưu giúp việc ĐU,
- Như trên;
- Lưu VPĐU, BXDD.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thị Hương